

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BAN CHỈ ĐẠO ĐƠN ĐỐC THU HỒI
NỢ Đ ĐỘNG THUẾ, TIỀN SỬ DỤNG
ĐẤT, TIỀN THUÊ ĐẤT THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 /BCĐĐĐTHN

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2022

V/v tăng cường biện pháp đơn đốc thu
hồi nợ động thuế trên địa bàn thành
phố Hà Nội năm 2022

Kính gửi:

- Các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Công thương, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Quy hoạch - Kiến trúc;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục Thuế thành phố Hà Nội;
- Cục Hải quan thành phố Hà Nội;
- Kho bạc nhà nước Hà Nội;
- Ngân hàng nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội;
- UBND các quận, huyện, thị xã.

Năm 2021, là năm dịch bệnh Covid-19 tiếp tục tác động không nhỏ đến sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Cục Thuế Hà Nội đã cùng các Sở, ban, ngành chủ động tham mưu UBND Thành phố, Ban Chỉ đạo đơn đốc thu hồi nợ động thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất Thành phố chỉ đạo triển khai kịp thời các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho người nộp thuế hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, ngành, các chính sách gia hạn, miễn giảm thuế của Chính phủ đã được triển khai hiệu quả, tạo thuận lợi cho người nộp thuế khắc phục khó khăn để phục hồi hoạt động sản xuất, kinh doanh và có nguồn thu nộp các khoản nợ NSN; Kết quả, toàn Thành phố thu được 9.060 tỷ đồng tiền nợ thuế phí, tiền sử dụng đất và tiền thuê đất, tăng 7% so với năm 2020. Tổng số nợ thuế nội địa đến thời điểm 31/12/2021 là 20.616 tỷ đồng, giảm 1.668 tỷ đồng (-7,5%) so với thời điểm 31/12/2020, hoàn thành chỉ tiêu Tổng cục Thuế giao.

Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đã đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý, thu hồi nợ động (như: (1) Các khoản nợ nghĩa vụ tài chính về đất chiếm tỷ trọng lớn (56%) trong cơ cấu tổng nợ trên địa bàn Thành phố, nhiều khoản nợ kéo dài nhiều năm do vướng mắc thủ tục quy hoạch, đất đai, xây dựng, khó khăn tài chính của doanh nghiệp, doanh nghiệp chây ì...; (2) Một số doanh nghiệp nợ thuế, phí có số nợ lớn, kéo dài nhiều năm thực tế chỉ còn hoạt động cầm chừng dẫn đến khó triển khai các biện pháp mạnh sau biện pháp cưỡng chế ngừng sử dụng hóa đơn, cưỡng chế thu hồi nợ động theo quy

định của Luật Quản lý thuế) đòi hỏi các ngành, các cấp cần tiếp tục có giải pháp hiệu quả.

Năm 2022, dưới tác động của tình hình dịch bệnh, tình hình kinh tế thế giới, ảnh hưởng tới sự phục hồi sản xuất, kinh doanh, tình hình nợ đọng thuế, phí, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn vẫn là một trong những thách thức lớn đối với Thành phố. Tổng số nợ thuế nội địa đến thời điểm 31/3/2022 trên địa bàn Thành phố là 21.424 tỷ đồng, tăng 808 tỷ đồng (+3,9%) so với thời điểm 31/12/2021.

Để tiếp tục thực hiện triển khai đồng bộ các giải pháp đôn đốc, thu hồi nợ thuế, tiền sử dụng đất và tiền thuê đất trên địa bàn Thành phố, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2022, UBND Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện khẩn trương, quyết liệt một số nhiệm vụ, nội dung công việc sau:

1. Cục Thuế thành phố Hà Nội:

- Thực hiện kịp thời, đầy đủ nhất các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo quy định của Chính phủ về miễn, giảm, gia hạn nộp thuế. Tiếp tục thực hiện tốt và chủ động đề xuất các cơ chế chính sách, giải pháp của Thành phố tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, người nộp thuế sớm phục hồi và ổn định, phát triển sản xuất kinh doanh, tạo nguồn thu nộp NSNN.

- Tiếp tục triển khai quyết liệt, đúng quy định các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ đọng, cưỡng chế nợ thuế, công khai thông tin nợ thuế, hạn chế các khoản nợ mới phát sinh, xử lý nợ đọng không còn khả năng thu hồi (khoanh nợ, xóa nợ theo Nghị Quyết 94/2019/QH14 của Quốc hội, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14); hướng dẫn, hỗ trợ, thực hiện tốt chính sách miễn, giảm thuế, gia hạn nộp thuế, không tính tiền chậm nộp,... đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu thu nợ, giảm nợ năm 2022.

- Đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao của các Sở, ngành, quận, huyện, thị xã trong công tác thu hồi nợ đọng ngân sách để chủ động tổ chức làm việc với các đơn vị liên quan hoặc tham mưu UBND Thành phố đôn đốc, chỉ đạo hoặc tổ chức làm việc với các Sở, ngành để tháo gỡ, xử lý khó khăn vướng mắc, đẩy mạnh công tác quản lý, thu hồi nợ đọng ngân sách.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đôn đốc, giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết vướng mắc đối với các đơn vị nợ nghĩa vụ tài chính về đất trên địa bàn Thành phố:

- + Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND các quận, huyện, thị xã theo dõi, rà soát đôn đốc, thực hiện, hoàn thành việc quản lý thu theo quy định đối với các dự án nợ nghĩa vụ tài chính về đất trên địa bàn Thành phố.

+ Trên cơ sở rà soát, phân tích dữ liệu nợ, đề xuất thành lập Đoàn Công tác liên ngành thường xuyên kiểm tra đôn đốc, thu hồi nợ đọng thuế của từng dự án đầu tư; tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn cho các chủ đầu tư trong thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất. Rà soát các dự án nợ nghĩa vụ tài chính kéo dài, các dự án nợ nghĩa vụ tài chính với số lượng lớn để đề xuất các biện pháp xử lý dứt điểm. Đối với các dự án thuộc Phụ lục 3 và Phụ lục 4 Kế hoạch 235/KH-UBND ngày 21/10/2021 của UBND Thành phố, hoàn thành trước ngày 30/6/2022 (*Chi tiết theo Phụ lục số 02 đính kèm*).

2. Đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, các Sở, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã:

Các thành viên Ban chỉ đạo căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ cụ thể do Trưởng Ban chỉ đạo phân công theo Thông báo số 02/TB-BCĐ ngày 09/4/2021 thực hiện phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế địa phương và các Sở, ngành liên quan trong việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ, đôn đốc nguồn thu vào ngân sách nhà nước. Đặc biệt là giải quyết các khó khăn, vướng mắc nghĩa vụ tài chính liên quan đến đất đã được chỉ ra tại Văn bản số 03/BCĐ ngày 29/11/2021 và danh sách các dự án thuộc Kế hoạch 235/KH-UBND ngày 21/10/2021 của UBND Thành phố. Trong đó:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Thực hiện kịp thời các thủ tục, biện pháp thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận hoạt động theo đề nghị của Cơ quan thuế theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; sớm phản hồi kết quả giải quyết để Cục Thuế Hà Nội có cơ sở triển khai các biện pháp đôn đốc, cưỡng chế phù hợp nếu chưa đủ điều kiện, thủ tục thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

- Chủ động và phối hợp với Cục Thuế Hà Nội kiến nghị cơ quan thẩm quyền thực hiện đồng bộ trạng thái theo dõi người nộp thuế đã được khoan nợ, xóa nợ theo quy định; Phối hợp theo dõi, cung cấp thông tin về Cục Thuế Hà Nội đối với trường hợp người nộp thuế đã được khoan nợ, xóa nợ quay lại hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc chủ doanh nghiệp thành lập cơ sở sản xuất kinh doanh mới.

- Xử lý theo thẩm quyền và phối hợp Cục Thuế Hà Nội và các đơn vị có liên quan trong việc xử lý vướng mắc đối với các dự án còn nợ nghĩa vụ tài chính về đất theo Kế hoạch 235/KH-UBND ngày 21/10/2021 của UBND Thành phố (*Danh sách các dự án theo Phụ lục số 01, 02 kèm theo*).

b) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tiếp tục xử lý theo thẩm quyền quy định, đồng thời phối hợp với Cục Thuế Hà Nội và các đơn vị có liên quan trong việc xử lý vướng mắc đối với các

dự án nợ nghĩa vụ tài chính về đất, đơn vị vướng mắc về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các đơn vị thuộc kế hoạch 235/KH-UBND ngày 21/10/2021 của UBND Thành phố. *(Danh sách các dự án theo Phụ lục số 01, 02, 03 kèm theo)*

- Chủ trì, phối hợp với Cơ quan Công an, UBND các quận, huyện thị xã và Cục Thuế Hà Nội xác minh, làm rõ hiện trạng sử dụng đất, tiến độ triển khai dự án để tổng hợp báo cáo, tham mưu UBND Thành phố thu hồi đất hoặc có biện pháp xử lý phù hợp để thu hồi đối với trường hợp người nộp thuế không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký kinh doanh với cơ quan Thuế nhưng còn nợ nghĩa vụ tài chính về đất; các trường hợp sử dụng đất sai mục đích hoặc không có khả năng thực hiện nghĩa vụ với NSNN; các trường hợp cơ quan Thuế đã đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư thu hồi đăng ký kinh doanh nhưng có điểm đất trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp với UBND quận, huyện, thị xã rà soát và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu về quản lý tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân kinh doanh trên địa bàn thành phố Hà Nội.

c) Sở Tài chính: Phối hợp với Cục Thuế Hà Nội và các sở, ngành xử lý vướng mắc theo thẩm quyền đối với các dự án còn nợ nghĩa vụ tài chính về đất trên địa bàn Thành phố và phối hợp thực hiện Kế hoạch 235/KH-UBND ngày 21/10/2021 của UBND Thành phố *(Danh sách các dự án theo Phụ lục số 01, 02 kèm theo)*.

d) Sở Quy hoạch - Kiến trúc: Phối hợp với Cục Thuế Hà Nội và các sở, ngành xử lý vướng mắc theo thẩm quyền trong việc triển khai thực hiện hiện Kế hoạch 235/KH-UBND ngày 21/10/2021 của UBND Thành phố *(Danh sách các dự án theo Phụ lục số 01, 02 kèm theo)*.

đ) Công an Thành phố:

- Tiếp tục phối hợp với Cục Thuế Hà Nội trong việc kiểm tra, xác minh các doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm, có dòng tiền nhưng chây ì, không thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước để xác minh, xử lý nghiêm theo thẩm quyền, quy định pháp luật *(Theo danh sách Cục Thuế Hà Nội gửi Công an Thành phố tại các Văn bản: số 38290/CTHN-TTKT10 ngày 06/10/2021, số 96356/CT-QLN ngày 04/11/2020)*.

- Tiếp tục phối hợp với Cục Thuế Hà Nội, theo dõi xác minh người đại diện theo pháp luật, tài sản, công nợ của các doanh nghiệp đã được xóa nợ theo Nghị quyết 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 theo Quyết định của UBND Thành phố hoặc các cấp có thẩm quyền.

e) Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh thành phố Hà Nội: Phối hợp thường xuyên, trao đổi thông tin liên quan đến tài khoản ngân hàng, số dư tài khoản của người nộp thuế nợ thuế trên địa bàn. Chỉ đạo các ngân hàng thương mại, đặc biệt là các ngân hàng thương mại lớn trên địa bàn Thành phố truyền dữ liệu về Tổng cục

Thuế và phối hợp với Cục Thuế Hà Nội cung cấp thông tin về tài khoản ngân hàng để công tác đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế đạt hiệu quả cao nhất.

g) UBND các quận, huyện, thị xã:

- Tiếp tục chỉ đạo các Chi cục Thuế và các phòng, ban trực thuộc tăng cường các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ đối với các trường hợp nợ lớn trên địa bàn.

- Tiếp tục xử lý theo thẩm quyền, đẩy nhanh tiến độ quyết toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng gửi Sở Tài chính để xác định số tiền được khấu trừ trong nghĩa vụ tài chính về đất phải nộp của dự án (*Chi tiết danh sách các dự án theo Phụ lục số 01, 02 kèm theo*).

- Tập trung phối hợp với Cục Thuế Hà Nội và các Sở, ngành đôn đốc, giải quyết khó khăn, vướng mắc đối với các đơn vị nợ nghĩa vụ tài chính về đất trên địa bàn Quận, huyện, thị xã (triển khai Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 21/10/2021 của UBND Thành phố về việc tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai, vi phạm Luật Đất đai trên địa bàn Thành phố);

- Thành lập các đoàn công tác thực hiện đôn đốc và báo cáo về tình hình quản lý các doanh nghiệp còn nợ nghĩa vụ tài chính trên địa bàn, các vướng mắc, kiến nghị, đề xuất (nếu có) và báo cáo kết quả đôn đốc về Ban Chỉ đạo đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất Thành phố.

- Tiếp tục phối hợp với cơ quan Thuế trong việc xác minh tình trạng hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn để phục vụ công tác quản lý thuế, xử lý nợ đọng không có khả năng thu hồi (khoanh nợ, xóa nợ) theo Luật Quản lý thuế năm 2019 và Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội.

Yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và thành viên Ban Chỉ đạo đôn đốc thu hồi nợ thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất Thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên; ✓
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thành viên BCD đôn đốc thu hồi nợ thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất Thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP_{Đ.Q.Hùng}; KTTH, TH;
- Lưu: VT, KTTH_{Thủy}. ✓

26064 -



PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Hà Minh Hải

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI



PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN VƯỚNG MẮC TẠI CÁC SỞ NGÀNH
(Kèm theo Công văn số **01** /BCDDĐTHN ngày **20** /5/2022 của UBND Thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Địa bàn	Dự án	Chủ đầu tư	MST	Nội dung vướng mắc	Phân loại vướng mắc	Tổng nợ NSNN đến 31/03/2022	NVTC tiền thuê đất			NVTC tiền sử dụng đất			Sở/ngành đầu mối	Ghi chú
								Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó			
									Số còn phải nộp	Tiền chậm nộp		Số còn phải nộp	Tiền chậm nộp		
	Tổng			20 DA			1.237.366	265.413	177.722	87.691	971.953	795.146	176.807		
I	Nhóm vướng mắc tại Sở Kế hoạch và Đầu tư						440.617	116.340	76.730	39.610	324.277	200.000	124.277		
1	Ba Đình	Dự án Công hòa mương Phan Kế Bình sử dụng làm bãi đỗ xe và dịch vụ phụ trợ	Công ty CP Đa quốc gia	0101495292	Nợ tiền thuê đất do vướng mắc về cách hiểu các nội dung trên QĐ thuê đất, cụ thể: - Mức điều chỉnh tăng 65% giá thuê đất là như thế nào? - Chu kỳ điều chỉnh đơn giá thuê đất là hàng năm có đúng quy định của Chính phủ hay không?	Căn cứ xác định NVTC	116.340	116.340	76.730	39.610	-	-	-	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường	
2	Hà Đông	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Phú Lương	Công ty CP Đầu tư xây dựng Trung Việt	0101345762	Nợ tiền sử dụng đất do CĐT đề nghị được đối trừ khoản chi phí di chuyển, hạ ngầm đường điện cao thế 22KV, 110KV vào tiền sử dụng đất phải nộp của Dự án.	Đối trừ GPMB	324.277	0			324.277	200.000	124.277	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thuộc PL3 Kế hoạch 235/KH-UBND ngày 21/10/2021
II	Nhóm vướng mắc tại Sở Tài nguyên và Môi trường						786.494	138.818	96.315	42.502	647.676	595.146	52.530		
1	Hà Đông	Dự án Tổ hợp dịch vụ thương mại cao cấp phường Phú Lâm, quận Hà Đông	Công ty TNHH Lam Sơn	0500571308	Nợ tiền sử dụng đất: Dự án đã được UBND tỉnh Hà Tây (trước đây) và UBND TP Hà Nội giao đất theo các Quyết định năm 2008, 2011. Tuy nhiên theo Văn bản số 1846/SXD-QLCP ngày 25/3/2014 của Sở Xây dựng, dự án không phù hợp với các quy hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt... và không đủ điều kiện để cấp phép xây dựng.	Chủ trương đầu tư	11.786	0			11.786	4.973	6.813	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thuộc PL3 Kế hoạch 235/KH-UBND ngày 21/10/2021
2	Quốc Oai	Dự án Đầu tư Khu đô thị và dịch vụ phía Tây Quốc Oai, thuộc Khu đô thị Quốc oai, huyện Quốc Oai	Công ty TNHH Liên doanh Hà Nội Westgate	0106399200	Nợ tiền sử dụng đất do CĐT kiến nghị xác định lại đơn giá phù hợp với thời điểm bán giao đất sau giải phóng mặt bằng	Căn cứ xác định NVTC	447.763	0			447.763	447.763	-	Sở Tài nguyên và Môi trường	

STT	Địa bàn	Dự án	Chủ đầu tư	MST	Nội dung vướng mắc	Phân loại vướng mắc	Tổng nợ NSNN đến 31/03/2022	NVTC tiền thuê đất			NVTC tiền sử dụng đất			Số/ngành đầu mối	Ghi chú
								Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó			
									Số còn phải nộp	Tiền chậm nộp		Số còn phải nộp	Tiền chậm nộp		
3	Long Biên	Dự án Cửa hàng kinh doanh sắt, thép	Chi nhánh Công ty Xuất nhập khẩu tổng hợp và chuyển giao Công nghệ	0100107229-014	Nợ tiền thuê đất do CĐT không thực hiện nộp tiền thuê đất đối với diện tích đã nhượng lại cho các hộ gia đình cá nhân; Chi thực hiện nộp tiền thuê đất đối với diện tích đang sử dụng (80m2/1.000m2)	Đổi tương thu	6.808	6.808	4.488	2.320	-	-	-	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND quận Long Biên	
4	Long Biên	Dự án khu nhà ở Thạch Bàn Lakeside	Công ty TNHH Thạch Bàn Lakeside	0106793937	Nợ NVTC về đất do vướng mắc về cách xác định tạm nộp một khoản tương đương tiền thuê đất trong thời gian thực hiện thủ tục điều chỉnh quy hoạch	Căn cứ xác định NVTC	61.135	11.488	11.168	320	49.647	47.807	1.839	Sở Tài nguyên và Môi trường	
5	Bắc Từ Liêm	Dự án tại phường Cổ Nhuế 1 và phường Đông Ngạc	Công ty CP Đường sắt Hà Thái	0100769663	Nợ tiền thuê đất do Công ty đề nghị không thu tiền thuê đất (Đất chưa có quyết định và hợp đồng thuê đất. Đối với diện tích 288,9m2 đang giao cho CBCNV Công ty làm ki ôit kết hợp để ở từ năm 1997. Cty đã nộp tiền thuê đất theo diện tích này kê khai từ năm 1997).	Đổi tương thu	1.148	1.148	805	343	-	-	-	Sở Tài nguyên và Môi trường	
6	Mê Linh	Dự án khu nhà chung cư cao tầng và nhà ở căn bộ công nhân các khu công nghiệp huyện Mê Linh	Công ty CP Đầu tư phát triển 18	0101605192	Nợ tiền sử dụng đất do Dự án phải xác định lại nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo đúng thời điểm bàn giao đất thực tế.	Căn cứ xác định NVTC	37.696	0			37.696	37.696	-	Sở Tài nguyên và Môi trường	
7	Mê Linh	Dự án Khu đô thị Cienco 5 (mở rộng), huyện Mê Linh	Công ty CP Xây dựng công trình 507	6000235274	Nợ tiền sử dụng đất do Dự án phải xác định lại nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo đúng thời điểm bàn giao đất thực tế.	Căn cứ xác định NVTC	49.899	10.126	8.252	1.874	39.773	34.852	4.921	Sở Tài nguyên và Môi trường	
8	Mê Linh	Dự án Khu nhà vườn Kim Quy, huyện Mê Linh	Công ty TNHH Đầu tư phát triển công nghệ & dịch vụ Tri Anh.	0101454514	Nợ tiền sử dụng đất do Dự án phải xác định lại nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo đúng thời điểm bàn giao đất thực tế.	Căn cứ xác định NVTC	22.055	0			22.055	22.055	-	Sở Tài nguyên và Môi trường	

STT	Địa bàn	Dự án	Chủ đầu tư	MST	Nội dung vướng mắc	Phân loại vướng mắc	Tổng nợ NSNN đến 31/03/2022	NVTC tiền thuê đất			NVTC tiền sử dụng đất			Số/ngành đầu mối	Ghi chú
								Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó			
									Số còn phải nộp	Tiền chậm nộp		Số còn phải nộp	Tiền chậm nộp		
9	Hai Bà Trưng	Dự án tòa nhà dịch vụ, văn phòng và căn hộ cho thuê tại số 155-161 phố Mai Hắc Đế, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng	Công ty CP Phát triển thương mại dịch vụ Hà Thành.	0102233490	Nợ tiền sử dụng đất do CĐT kiến nghị dự án bị ảnh hưởng bởi quy hoạch chi giới xây dựng tuyến đường sắt số 2 nên dự án không triển khai được. Tuy nhiên thực tế, Dự án vẫn xây dựng 3 tầng hầm và có 1 phần diện tích lấn chiếm vào vùng an toàn của DA đường sắt	Căn cứ xác định NVTC	38.957	0		38.957	38.957		Sở Tài nguyên và Môi trường	Thuộc PL3 Kế hoạch 235/KH-UBND ngày 21/10/2021	
10	Hai Bà Trưng	Dự án tại 03 điểm đất tại số 91 phố Võ Thị Sáu, số 98 và số 100 phố Kim Ngưu	HTX Tổng hợp Thương mại Đông Thành.	0101204151	Nợ tiền thuê đất do Hợp tác xã kiến nghị nguồn gốc đất nông nghiệp không thuộc đối tượng nộp tiền thuê đất.	Đối tượng thu	50.657	50.657	36.927	13.730	-	-	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND quận Hai Bà Trưng		
11	Hai Bà Trưng	Dự án tại số 69 A Trần Nhân Tông	Công ty TNHH MTV Cây Xanh Hà Nội.	0100105366	Nợ tiền thuê đất do ngày 17/6/2011, UBND TP Hà Nội có Quyết định số 2756/QĐ-UB chuyển giao Trung tâm vui chơi giải trí Ngôi sao xanh trong khuôn viên của Công viên thống nhất hiện do Công ty TNHH MTV công viên cây xanh quản lý về Công ty TNHH MTV công viên thống nhất quản lý, tuy nhiên đến nay Công ty TNHH MTV công viên thống nhất quản lý chưa được UBND TP Hà Nội ban hành quyết định cho thuê đất chính thức.	Đối tượng thu	15.140	15.140	11.498	3.641	-	-	Sở Tài nguyên và Môi trường		
12	Đống Đa	Dự án tại 220 phố Khương Thượng, quận Đống Đa	HTX Công nghiệp Độc Lập	0100362846	Nợ tiền thuê đất do vướng mắc về hình thức sử dụng đất của Hợp tác xã là đối tượng phải thuê đất trả tiền hàng năm hay được nhà nước công nhận quyền sử dụng đất và không phải nộp tiền thuê đất	Đối tượng thu	6.311	6.311	3.969	2.343	-	-	Sở Tài nguyên và Môi trường		
13	Hoàng Mai	Dự án Bến xe tại Thanh Trì	BQL Bến xe tại Thanh Trì	0100769247	Nợ tiền thuê đất do phát sinh vướng mắc liên quan đến diện tích, thời điểm tính tiền thuê đất do có sự chênh lệch giữa QĐ thu hồi đất của UBND TP với QĐ thu hồi của UBND quận	Căn cứ xác định NVTC	37.139	37.139	19.207	17.932	-	-	Sở Tài nguyên và Môi trường		

STT	Địa bàn	Dự án	Chủ đầu tư	MST	Nội dung vướng mắc	Phân loại vướng mắc	Tổng nợ NSNN đến 31/03/2022	NVTC tiền thuê đất			NVTC tiền sử dụng đất			Sơ/ngành đầu mối	Ghi chú
								Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó			
									Số còn phải nộp	Tiền chậm nộp		Số còn phải nộp	Tiền chậm nộp		
III	Nhóm vướng mắc liên quan đến UBND quận/ huyện						10.255	10.255	4.677	5.578	-	-	-		
1	Hà Đông	Dự án tại Lô III thửa 7 Khu trung tâm hành chính mới Hà Đông, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, TP Hà Nội	Tổng Công ty CP Bảo Minh	0300446973	Nợ tiền thuê đất do CĐT đề nghị được khấu trừ số tiền ứng trước phục vụ phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng vào tiền thuê đất phải nộp.	Đổi trừ GPMB	-	0			-	-		UBND quận Hà Đông	
2	Thạch Thất	Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất chế biến gỗ	Công ty TNHH Gỗ Việt	0500423941	Nợ tiền thuê đất do chưa được khấu trừ tiền đền bù giải phóng mặt bằng	Đổi trừ GPMB	3.832	3.832	1.653	2.179	-			UBND huyện Thạch Thất	
3	Thạch Thất	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất đồ gỗ	Công ty TNHH Hoàng Phát	0500416567	Nợ tiền thuê đất do chưa được khấu trừ tiền đền bù giải phóng mặt bằng	Đổi trừ GPMB	2.442	2.442	1.022	1.419	-			UBND huyện Thạch Thất	
4	Thạch Thất	Dự án xây dựng nhà máy sản xuất gỗ	Công ty TNHH Kinh doanh xuất nhập khẩu lâm sản Mạnh Cường	0500356244	Nợ tiền thuê đất do chưa được khấu trừ tiền đền bù giải phóng mặt bằng	Đổi trừ GPMB	2.185	2.185	738	1.447	-			UBND huyện Thạch Thất	
5	Thạch Thất	Dự án gia công chế biến các sản phẩm từ thép	Công ty TNHH Thép Việt	0500414954	Nợ tiền thuê đất do chưa được khấu trừ tiền đền bù giải phóng mặt bằng	Đổi trừ GPMB	1.796	1.796	1.264	532	-			UBND huyện Thạch Thất	

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI



PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN THUỘC PHỤ LỤC 03 VÀ PHỤ LỤC 04 KẾ HOẠCH 235/KH-UBND NGÀY 21/10/2021 CỦA UBND THÀNH PHỐ

(Kèm theo Công văn số 04/BCDDĐTHN ngày 10/5/2022 của UBND Thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chủ đầu tư	Mã số thuế	Tên dự án	Số nợ phải đơn đốc theo KH 235	Trong đó				Số đã đơn đốc, xử lý từ khi triển khai KH 235 đến ngày 31/3/2022					Tổng nợ NSNN liên quan đến đất 31/03/2022	Ghi chú
					Nợ gốc SDD-KH235	Nợ gốc thuế đất-KH235	Nợ gốc PNN-KH235	Chậm nộp-KH 235	Tổng số đã đơn đốc	Nộp/xử lý Nợ gốc tiền SDD	Nộp nợ gốc thuế đất	Nộp TCN	Miễn TCN		
TỔNG SỐ:				3.867.186	1.637.961	153.921	99	2.075.205	568.811	214.851	4.242	349.719	91.474	3.317.000	
1	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4 - Vạn Xuân	0102787795	Dự án xây nhà cán bộ cao cấp tổng cục an ninh tại phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm	175.292	93.504			81.788	157.073	93.504		63.569	21.754		
2	Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư xây dựng nhà đất	0101075770	Khu nhà ở để bán cho cán bộ công nhân viên quân Cầu Giấy có khó khăn về nhà ở và các đối tượng khác tại phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy	91.829	58.072			33.757	-	-		-	-	91.830	
3	Cty TNHH Kim Anh	0100365815	Khu nhà phố Wall, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy	42.420	-			42.420	-	-		-	-	42.698	
4	Cty TNHH Nam Thanh	0100367717	ĐA XD khu nhà ở tháp tầng T0 49 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy	66.248	25.946			40.302	-	-		-	-	67.747	
5	Công ty TNHH MTV Đầu tư thương mại và Du lịch Sao Mai	0100110937	dự án đầu tư xây dựng nhà ở chung cư, dịch vụ thương mại và khách sạn tại số 110 đường Cầu giấy, quận Cầu giấy	11.389	-			11.389	-	-		-	-	11.763	
6	Công ty CP Lộc Ninh	0500446480	Dự án đầu tư xây dựng Khu văn phòng giao dịch, thương mại, giới thiệu sản phẩm và nhà ở tại thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ	12.600	-			12.600	-	-		-	-	12.599	
7	Cty TNHH Kinh doanh tổng hợp Huy Hùng	0101843743	Dự án xây dựng khu dịch vụ, văn phòng và nhà ở tại số 131 Thái Hà, Đống Đa	50.072	34.665			15.407	-	-		-	-	55.946	
8	Tổng công ty Viglacera	0100108173-012	ĐA Khu đô thị mới Đặng Xá II tại các xã Đặng Xá, Cổ Bi, Phú Thị, huyện Gia Lâm	30.161	-			30.161	19.525	-		19.525	-	10.637	
9	CTy TNHH Lam Sơn (thu bổ sung)	0500571308	TH,DV,TM,VP & Nhà ở cao cấp Phú Lâm	10.969	4.973			5.996	-	-		-	-	11.786	
10	Công ty CP Giấy gỗ Hà Đông (hợp tác cùng Công ty cổ phần đầu tư phát triển Sunrise, Công ty cổ phần dịch vụ đầu tư tài chính Việt Nam)	0500443391	Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở Thanh Bình tại 114 đường Thanh Bình, phường Mộ Lao, quận Hà Đông	13.530	-			13.530	2.483	-		2.483	-	11.000	16/5/2022
11	Cty CP ĐTXD Phú Mỹ Thành	0500447928	Chung cư để bán cho cán bộ chiến sĩ Công an TP Hà Nội	3.333	-			3.333	737	-		737	1.224	1.370	

STT	Chủ đầu tư	Mã số thuế	Tên dự án	Số nợ phải nộp độc theo KH 235	Trong đó				Số đã nộp, xử lý từ khi triển khai KH 235 đến ngày 31/3/2022					Tổng nợ NSNN liên quan đến đất 31/03/2022	Ghi chú
					Nợ gốc SDD- KH235	Nợ gốc thuế đất-KH235	Nợ gốc PNN- KH235	Chậm nộp-KH 235	Tổng số đã nộp	Nộp/xử lý Nợ gốc tiền SDD	Nộp nợ gốc thuê đất	Nộp TCN	Miễn TCN		
12	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Trung Việt (đại diện Liên danh Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Trung Việt, Công ty cổ phần Sông Đà 2 và Công ty cổ phần xây dựng Hồng Quang)	0101345762	Khu DTM Phú Lương, các phường Phú La, Phú Lương, Kiến Hưng, Hà Đông	254.610	220.000			34.610		-	-			324.277	
13	Công ty CP phát triển TMDV Hà Thành	0102233490	Toà nhà dịch vụ văn phòng và căn hộ cho thuê 155-161 Mai Hắc Đế-P.Lê Đại Hành-HBT-HN	91.899	47.332			44.567	47.332	47.332			10.004	38.913	
14	Công ty TNHH Hòa Bình (liên danh với Cty CP nông sản Agrexim)	0100276146	DVCC, TM, nhà trẻ kết hợp CC cao tầng Hoà Bình Green City 505 Minh Khai	346.572	193.688			152.884	-	-				366.038	
15	Cty CP Đồng Tháp	0100100223	Dự án đầu tư xd nhà để bán tại 129 Trương Định	31.761	-			31.761	-	-				32.421	
16	Tổng công ty CP thương mại xây dựng	0100203476	Đầu tư xây dựng "Khu văn phòng, nhà ở và nhà trẻ 201 Minh Khai, HBT	143.384	-			143.384	143.384	-		143.384			
17	Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ du lịch Phương Viên	0101369040	đầu tư điểm dịch vụ du lịch sinh thái Song Phương tại xã Song Phương, huyện Hoài Đức, Hà Nội	48.837	26.196			22.641	26.196	26.196			6.454	21.395	
18	Cty TNHH Định Công	0104567611	ĐA toà nhà chung cư - VPHH tại số 12 ngõ 115 phố Định Công	159.572	71.115			88.457	-	-				152.428	
19	Công ty CP Lilama	0100105341	VP, TTTM và nhà ở 52 Lĩnh Nam	75.929	27.645			48.284	-	-				73.327	
20	Cty TNHH xây dựng công trình Hoàng Hà (Thu NVTC bổ sung do điều chỉnh quy hoạch)	0100738707	Khu nhà ở bán cho CBCS Công An quận Hoàng Mai tại thôn Đông, phường Thanh Trì, quận HM	33.340	14.778			18.562	37.426	37.426					
21	Công ty TNHH xây dựng công trình Hoàng Hà	0100738707	khu nhà ở Công an quận Hoàng Mai	109.228	22.423			86.805	-	-				101.512	
22	Công ty CPĐT và PT Lũng Lô 5	0102333618	Dự án khu chức năng đô thị Ao Sào, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai	378.698	245.644			133.054	6.000	6.000				343.888	
23	Công ty CP Quốc tế CT Việt Nam	0102640087	Khu nhà ở cán bộ chiến sỹ Vũ Tô chức cán bộ - Tổng cục III - Bộ Công An tại phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai	152.467	94.817			57.650	-	-				161.130	
24	Công ty cổ phần xây dựng số 2 - Vinaconex	0100105895	Khu đô thị Kim Vân - Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai	21.741				21.741	21.209	-		21.209			
25	Công ty TNHH đá quý Thế Giới	0101236481	Toà nhà hỗn hợp AZ SKY tại lô đất CN1 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công	145.544	97.130			48.414	1.000	1.000				132.206	

STT	Chủ đầu tư	Mã số thuế	Tên dự án	Số nợ phải nộp độc theo KH 235	Trong đó				Số đã nộp độc, xử lý từ khi triển khai KH 235 đến ngày 31/3/2022					Tổng nợ NSNN liên quan đến đất 31/03/2022	Ghi chú
					Nợ gốc SDD- KH235	Nợ gốc thuế đất-KH235	Nợ gốc PNN- KH235	Chậm nộp-KH 235	Tổng số đã nộp độc	Nộp/xử lý Nợ gốc tiền SDD	Nộp nợ gốc thuế đất	Nộp TCN	Miễn TCN		
26	Công ty cổ phần Bitexco (hoàng mai thu 70%, thanh trì thu 30%)	0102274553	dự án khu đô thị Nam đường Vành đai 3 (giai đoạn 1) tại phường Đại Kim, quận Hoàng Mai và Thanh Liệt, huyện Thanh Trì	6.528	-	-	-	6.528	-	-	-	-	-	39.429	
27	Công ty Đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội	0100106289	dự án khu đô thị mới Đại Kim (giai đoạn 1) tại phường Đại Kim, quận Hoàng Mai	9.233	-	-	-	9.233	-	-	-	-	-	9.564	
28	Công ty cổ phần thương mại xây dựng 379	0101381619	Dự án xây dựng nhà ở cho cán bộ chiến sĩ thuộc Tổng cục cảnh sát - giai đoạn I	34.894	19.953	-	-	14.941	2.000	2.000	-	-	-	30.192	
29	Tổng cty phát triển phát thanh truyền hình thông tin	0100108335	Khu nhà ở Đại phát sóng phát thanh Mê Trì bán cho cán bộ CNV Đài tiếng nói VN tại xã Mê Trì, huyện Từ Liêm	228.033	-	-	-	228.033	65.677	-	-	65.677	-	157.363	
30	Công ty CP thương mại và xây dựng Á Châu	0101931559	Tiểu khu nhà ở Đồi Dền, thị xã Sơn Tây	535.023	231.321	-	-	303.702	100	100	-	-	51.034	507.937	
31	Cty CP XD Sông Hồng	0100107042	ĐA TTMM, chợ, siêu thị, VP cho thuê Xuân La, Tây Hồ	48.528	20.668	-	-	27.860	1.292	1.292	-	-	-	50.402	
32	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển nhà số 6 Hà Nội	0100383878	Trung tâm thương mại và nhà ở C1 Khu đô thị mới trung hòa nhân chính thanh xuân	7.901	-	-	-	7.901	7.901	-	-	7.901	-		
33	Công ty CP công trình và thương mại GTVT	0100104725	Chuyển mục đích từ đất sử dụng làm nhà làm việc, nhà ở sang đất để xây dựng công trình nhà ở kết hợp văn phòng làm việc cao tầng để thực hiện dự án tại 69 phố Triều Khúc	32.148	6.540	-	-	25.608	-	-	-	-	-	32.434	
34	Cty CP ĐT và XNK Mỹ Sơn	0101711786	Khu CC cao tầng và DV Phương Đông 62 Nguyễn Huy Tưởng	99.159	46.350	-	-	52.809	-	-	-	-	-	103.759	
35	Công ty TNHH liên doanh ô tô Hoa Bình	0100112740	Tổ hợp công trình hỗn hợp PANDORA số 53 phố Triều Khúc, quận Thanh Xuân	18.200	-	-	-	18.200	18.200	-	-	18.200	-		
36	Cty TNHH Nhà nước MTV Cơ Khí Quang Trung (liên doanh với Công ty CP Tập đoàn ĐT và TM Thăng Long)	0101408807	Đầu tư xây dựng khu hỗn hợp nhà ở, dịch vụ công cộng văn phòng và trường học 360 Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân	34.967	-	-	-	34.967	451	-	-	451	-	34.082	
37	Công ty CP may Lê Trực	0100964054	Dự án đầu tư trung tâm thương mại, văn phòng nhà ở để bán và cho thuê, Số 8 Lê trực, phường Điện Biên, Ba Đình	7.430	-	-	-	7.430	6.582	-	-	6.582	1.004		

STT	Chủ đầu tư	Mã số thuế	Tên dự án	Số nợ phải nộp độc theo KH 235	Trong đó				Số đã nộp độc, xử lý từ khi triển khai KH 235 đến ngày 31/3/2022					Tổng nợ NSNN liên quan đến đất 31/03/2022	Ghi chú
					Nợ gốc SDD- KH235	Nợ gốc thuê đất-KH235	Nợ gốc PNN- KH235	Chậm nộp-KH 235	Tổng số đã đôn đốc	Nộp/xử lý Nợ gốc tiền SDD	Nộp nợ gốc thuê đất	Nộp TCN	Miễn TCN		
38	Ban tổ chức Trung ương Đảng	0104017657	văn phòng và nhà ở căn hộ cho cán bộ công nhân viên Ban Tổ chức Trung ương Đảng - 267 Hoàng Hoa Thám	50.966	35.200			15.766	-	-	-	-	-	56.415	
39	Công ty CP Đầu tư và xây dựng Sông Đà	0101231892	Đề thực hiện dự án xây dựng Trụ sở kết hợp văn phòng sinh thái thương mại và khu trưng bày sản phẩm	71.069		53.867	99	17.103	242		242			66.467	
40	Công ty CP Viptour-Togi	0103706929	Khách sạn 5 sao	181.681		100.054		81.627	4.000		4.000			164.047	

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI



PHỤ LỤC 03: ĐƠN VỊ NỢ CẤP QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN CÓ PHÁT SINH VƯỚNG MẮC

(Kèm theo Công văn số **01** /BCDDĐTHN ngày **20** /5/2022 của UBND Thành phố)

Đơn vị tính: Đồng

STT	MST	Đơn vị	Số nợ phát sinh vướng mắc đến 31/3/2022	Vướng mắc	CƠ QUAN PHỐI HỢP
	Tổng		30.518.646.015		
1	0500453907	CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG MỸ ĐỨC	30.518.646.015	Bộ Tài nguyên và Môi trường có các Quyết định về thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho công ty từ tháng 02/2015, trên cơ sở đó, Cục Thuế Hà Nội đã ban hành các thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản với đơn vị với tổng số tiền từ năm 2015 đến 2020 là 22,2 tỷ đồng. Tuy nhiên Dự án thuộc danh mục hoãn triển khai theo các văn bản của Thủ tướng chính phủ, Công ty chưa được nhà nước giao đất, cho thuê đất đối với diện tích ghi trên các giấy phép khai mỏ. Cục Thuế Hà Nội đã có Văn bản số 12281/CTHN-TTKT7 ngày 20/04/2021 gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường về các vướng mắc trên trong quá trình quản lý thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với đơn vị.	Sở Tài nguyên và Môi trường